

TÔI XIN - và - CHÚA ĐÃ BAN



Cầu Ngài **SỨC MẠNH** ban cho
KHÓ KHĂN Ngài gởi, âu lo dập dòn!
Nguyện xin tuân đồ **KHÔN NGOAN**

Ngài trao **RẮC RỎI**, lo toan tứ bề!
Xin Ngài **SUNG TÚC** tràn trề
Ngài ban **TRÍ TUỆ**, say mê việc làm!

Khẩn cầu **CAN ĐẢM** kiên tâm
HIỂM NGUY giăng mắc, sức phàm
gượng qua!

TÌNH YÊU khẩn khoản thiết tha
KHÓN KHỔ Ngài bảo: gần xa rộng lòng!

Giăng tay **ÂN HUỆ** ngửa trông
- **CƠ HỘI** ban sẵn **con** mong đợi gì?

ĐIỀU XIN CHÚA CHẲNG BAN CHI
MỌI ĐIỀU CON CẦN ... THÌ CHÚA ĐÃ BAN !

Chuyển ngữ từ bản tiếng Anh (tác giả vô danh)

Lạy Chúa,

*Con biết có những điều con xin Chúa cho
ngay. Cũng có những điều Chúa làm ngơ.
Nhưng khi cần, Chúa cho con gấp bội như
ông Gióp xưa.*

Con tin

I ASK FOR

I asked for strength and God gave me
difficulties to
make me strong.

I asked for wisdom and God gave
me problems to solve.

I asked for prosperity and God gave me
brawn
and brain to work.

I asked for courage and God gave me
dangers to overcome.

I asked for patience God placed me
in situations where I was forced to wait.

I asked for love and God gave me
troubled people to help.

I asked for favors and
God gave me opportunities.

I received nothing I wanted.

I received everything I needed .

MY PRAYERS HAVE BEEN ANSWERED.

nvh